CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ ĐIỆN LỰC 3	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số : 65 / PC3I-TC	*Đà Nẵng, ngày 18 tháng 1 năm 2017*

GIẢI TRÌNH CHÊNH LỆCH KẾT QUẢ KINH DOANH CỦA NĂM 2016 SO VỚI NĂM 2015

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

- Căn cứ Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

- Căn cứ Quyết định số 606/QĐ-SGDHN ngày 29/09/2016 của Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội ban hành quy chế công bố thông tin tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Công ty Cổ phần Đầu tư Điện lực 3 (MCK: PIC, sàn giao dịch: HNX) xin giải trình lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2016 so với năm 2015 như sau:

1. Báo cáo tài chính tổng hợp

- Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2016 : 25.577.199.225 đồng.
- Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2015 : 25.002.873.603 đồng.

Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2016 tăng so với năm 2015 là 574.325.622 đồng, tương ứng tỷ lệ tăng 2,30%, cụ thể như sau:

CHỈ TIÊU	Năm 2016	Năm 2015	Chênh lệch	
			Giá trị (1)-(2)	Tỷ lệ % (1):(2)
1. Doanh thu thuần về BH và cung cấp DV	58.475.433.272	61.449.945.082	-2.974.511.810	95,16%
- Doanh thu bán điện	*58.475.433.272*	*58.182.477.807*	*292.955.465*	*100,50%*
- Bổ sung phí môi trường 2011, 2012		*2.111.811.800*		
- Khác		*1.155.655.475*		
2. Giá vốn hàng bán	23.298.446.011	26.993.516.386	-3.695.070.375	86,31%
- Doanh thu bán điện	*23.298.446.011*	*23.726.049.111*	*-427.603.100*	*98,20%*
- Bổ sung phí môi trường 2011, 2012		*2.111.811.800*		
- Khác		*1.155.655.475*		
3. Lợi nhuận gộp về BH và cung cấp DV	35.176.987.261	34.456.428.696	720.558.565	102,09%
4. Doanh thu hoạt động tài chính	641.383.359	1.049.338.845	-407.955.486	61,12%
5. Chi phí tài chính	2.912.670.072	3.835.523.810	-922.853.738	75,94%
6. Chi phí bán hàng			0	
7. Chi phí quản lý doanh nghiệp	6.075.977.170	5.522.227.489	553.749.681	110,03%
8. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	26.829.723.378	26.148.016.242	681.707.136	102,61%
9. Thu nhập khác	206.876.439	262.887.274	-56.010.835	78,69%
10. Chi phí khác	-	12.527.274	-12.527.274	0,00%

CHỈ TIÊU	Năm 2016	Năm 2015	Chênh lệch	
			Giá trị (1)-(2)	Tỷ lệ % (1):(2)
11. Lợi nhuận khác	206.876.439	250.360.000	-43.483.561	82,63%
12. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	27.036.599.817	26.398.376.242	638.223.575	102,42%
13. Chi phí thuế TNDN hiện hành	1.459.400.592	1.395.502.639	63.897.953	104,58%
14. Lợi nhuận sau thuế TNDN	**25.577.199.225**	**25.002.873.603**	**574.325.622**	**102,30%**

Nguyên nhân chủ yếu dẫn đến kết quả kinh doanh năm 2016 tăng 2,30% so với năm 2015 như sau:

- Về hoạt động sản xuất kinh doanh:

  + Do hiện tượng El Nino kéo dài từ năm 2015 nên khu vực nhà máy thủy điện Đăk Pône khô hạn nặng nề từ tháng 1-8/2016, nên lượng mưa giảm nhiều so với cùng kỳ nhiều năm nên ảnh hưởng bất lợi cho việc phát điện. Tranh thủ thời gian khô hạn, Công ty đã thực hiện tốt công tác bảo trì, như: lần đầu tiên tiến hành trung tu tổ máy H2 sau 6 năm vận hành với kết quả các thông số độ rung, đảo….. sau trung tu đều đạt tốt, các hệ thống, thiết bị luôn ở trạng thái sẵn sàng vận hành, đặc biệt các thiết bị tổ máy đảm bảo yêu cầu vận hành liên tục ở chế độ quá tải 110% trong 02 tháng cuối năm 2016. Bên cạnh đó, Công ty tích cực thực hiện các biện pháp cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất và tận dụng được tối đa nguồn nước để phát điện nhằm giá bán điện tăng so với năm 2015, nên mặc dù sản lượng điện phát năm 2016 chỉ đạt 55,80 triệu kWh, giảm 2,47% so với năm 2015 (57,21 triệu kWh), nhưng doanh thu bán điện năm 2016 đạt 100,5% so với năm 2015. Tổng doanh thu hoạt động SXKD năm 2016 giảm 5,48% so với cùng kỳ năm ngoái (trong đó, doanh thu BH và cung cấp dịch vụ giảm 4,84%, doanh thu hoạt động tài chính giảm 38,88%).

  + Tổng chi phí phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016 giảm 11,21% so với quý năm 2015, trong đó: chi phí giá vốn và chi phí quản lý doanh nghiệp giảm 9,66% chủ yếu do tiết giảm chi phí quản lý; chi phí tài chính giảm 24,06% do giảm gốc vay so với cùng kỳ năm trước.

- Hoạt động khác: trong năm 2016, thu nhập khác giảm 21,31% so với năm 2015; chi phí khác trong năm 2016 không phát sinh.

Từ những yếu tố trên làm lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2016 tăng so với năm 2015 là 574.325.622 đồng, tương ứng tỷ lệ tăng 2,30%.

2. Báo cáo tài chính văn phòng Công ty

- Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2016 : -6.303.548.374 đồng.
- Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2015 : -5.043.422.514đồng.

Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2016 giảm so với năm 2015 là 1.260.125.860 đồng, tương ứng tỷ lệ giảm 24,99%, cụ thể như sau:

CHỈ TIÊU	Năm 2016	Năm 2015	Chênh lệch	
			Giá trị (1)-(2)	Tỷ lệ % (1):(2)
1. Doanh thu thuần về BH và cung cấp DV	0	1.155.655.475	-1.155.655.475	0,00%
- Doanh thu khác	*0*	*1.155.655.475*	*-1.155.655.475*	*0,00%*
2. Giá vốn hàng bán	0	1.155.655.475	-1.155.655.475	0,00%
- Chi phí khác	*0*	*1.155.655.475*	*-1.155.655.475*	*0,00%*

CHỈ TIÊU	Năm 2016	Năm 2015	Chênh lệch	
			Giá trị (1)-(2)	Tỷ lệ % (1):(2)
3. Lợi nhuận gộp về BH và cung cấp DV	0	0	0	
4. Doanh thu hoạt động tài chính	641.383.359	1.049.338.845	-407.955.486	61,12%
5. Chi phí tài chính	215.781.629	0	215.781.629	
6. Chi phí bán hàng			0	
7. Chi phí quản lý doanh nghiệp	5.476.625.951	4.947.478.720	529.147.231	110,70%
8. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	-5.051.024.221	-3.898.139.875	-1.152.884.346	77,18%
9. Thu nhập khác	206.876.439	253.656.364	-46.779.925	81,56%
10. Chi phí khác	-	3.436.364	-3.436.364	0,00%
11. Lợi nhuận khác	206.876.439	250.220.000	-43.343.561	82,68%
12. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	-4.844.147.782	-3.647.919.875	-1.196.227.907	75,31%
13. Chi phí thuế TNDN hiện hành	1.459.400.592	1.395.502.639	63.897.953	104,58%
14. Lợi nhuận sau thuế TNDN	**-6.303.548.374**	**-5.043.422.514**	**-1.260.125.860**	**80,01%**

Công ty Cổ phần Đầu tư Điện lực 3 kính báo cáo và cam kết nội dung giải trình trên là đúng sự thật.

Trân trọng!

Nơi nhận:
- *Như trên;*
- *Lưu VT,TC, đăng web.*

NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN
TỔNG GIÁM ĐỐC

S.Đ.K.K.D: 0400599162 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ ĐIỆN LỰC 3
Q. HẢI CHÂU - TP. ĐÀ NẴNG

Nguyễn Lương Mính